

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/DSST

Ngày 20-4-2020

“Về tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T -TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Văn Lô.
Ông Nguyễn Hồng Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Bà Trần Thị Kim Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 332/2019/TLST-DS ngày 24/12/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-DS, ngày 03 tháng 3 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng C. Địa chỉ: Tòa nhà CCS, phường H, quận M, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T- Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Hoàng T - Chức vụ Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện T thuộc Chi nhánh Ngân hàng C tỉnh Long An. Địa chỉ phòng giao dịch: Đường số 1 khu dân cư Thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An. (có mặt)

Bị đơn: Ông Châu Công T1, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp 3, xã M, huyện T, tỉnh Long An. (Ông T1 và bà A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 8 năm 2019 và tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn là ông Hồ Hoàng T trình bày:

Ngày 06-12-2011, Ngân hàng C, Phòng giao dịch huyện T cho ông Châu Công T1 và bà Nguyễn Thị A vay 8.000.000 đồng theo chương trình hộ nghèo về nhà ở, lãi suất 0,25%/tháng, lãi suất quá hạn 0,325%/tháng, thời hạn trả hết

gốc vay là ngày 23-10-2021. Phương thức thanh toán tiền lãi trả hàng tháng, tiền gốc vay trả theo định kỳ 12 tháng một lần với số tiền 1.600.000 đồng. Từ khi vay đến nay ông T1 và bà A trả lãi được 820.000 đồng, số tiền gốc vay đến hạn chưa trả là 4.800.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 20-4-2020 chưa trả là 1.202.170 đồng.

Ngày 13-4-2017, Ngân hàng C, Phòng giao dịch huyện T cho ông Châu Công T1 và bà Nguyễn Thị A vay 17.000.000 đồng theo chương trình hộ mới thoát nghèo, lãi suất 0,6875%/tháng, lãi suất quá hạn 0,893%/tháng, thời hạn vay 5 năm. Tiền lãi phải trả hàng tháng, tiền gốc vay trả theo định kỳ 12 tháng trả một lần là 3.400.000 đồng. Từ khi vay đến nay ông T1 và bà A trả lãi được 2.796.875 đồng, số tiền gốc vay đến hạn chưa trả là 10.200.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 20-4-2020 chưa trả là 1.454.379 đồng.

Do đó Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu ông T1 và bà A trả tiền nợ gốc vay đến hạn chưa trả theo phân kỳ và tiền lãi phát sinh đến ngày 20-4-2020 tổng cộng là 17.656.549 đồng.

Bị đơn là ông Châu Công T1 và bà Nguyễn Thị A đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C nhưng ông T1 và bà A không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án, không tham gia tố tụng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng thực hiện theo đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự phiên tòa sơ thẩm. Ông T1, bà A được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt là tự từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình. Về quan điểm giải quyết tranh chấp, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong vụ án thì việc khởi kiện của Ngân hàng C yêu cầu ông T1 và bà A trả 17.656.549 đồng nợ đến hạn là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự nên đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng C khởi kiện ông Châu Công T1 và bà Nguyễn Thị A trả tiền nợ vay do vậy xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An có thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm. Bị đơn là ông T1 và bà A đã được Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng ông T1, bà A vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Theo tài liệu do Ngân hàng C, Phòng giao dịch huyện T cung cấp xác định ông Châu Công T1 và bà Nguyễn Thị A có vay của Ngân hàng C hai khoản vay. Cụ thể ngày 06-12-2011, ông T1 và bà A vay 8.000.000 đồng theo chương trình hộ nghèo về nhà ở, lãi suất vay là 0,25%/tháng, lãi suất quá hạn là 0,325%/tháng. Bên vay trả lãi hàng tháng, tiền gốc vay được trả theo phân kỳ 12 tháng một lần với số tiền là 1.600.000 đồng, thời hạn trả hết gốc vay là ngày 23-10-2021. Từ khi vay đến nay ông T1 và bà A trả lãi được 820.000 đồng, số tiền gốc vay đến hạn chưa trả là 4.800.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 20-4-2020 chưa trả là 1.202.170 đồng. Ngày 13-4-2017, ông T1 và bà A vay 17.000.000 đồng theo chương trình hộ mới thoát nghèo, lãi suất 0,6875%/tháng, lãi suất quá hạn 0,893%/tháng, thời hạn vay 5 năm. Bên vay trả lãi hàng tháng, tiền gốc vay được trả theo phân kỳ 12 tháng trả một lần là 3.400.000 đồng. Từ khi vay đến nay ông T1 và bà A trả lãi được 2.796.875 đồng, số tiền gốc vay đến hạn chưa trả là 10.200.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 20-4-2020 chưa trả là 1.454.379 đồng.

Do ông T1 và bà A không trả nợ đúng theo thời hạn cho vay nên Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu ông T1 và bà A trả 17.656.549 đồng gồm tiền gốc vay đến hạn chưa trả theo phân kỳ và tiền lãi phát sinh đến ngày 20-4-2020 là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì ông T1 và bà A phải liên đới chịu toàn bộ tiền án phí là 882.800 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C đối với ông Châu Công T1 và bà Nguyễn Thị A về hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Châu Công T1 và bà Nguyễn Thị A phải cùng liên đới trả cho Ngân hàng C (tại Phòng giao dịch huyện Thủ Thừa) số tiền 17.656.549 (Mười bảy triệu sáu trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm bốn mươi chín) đồng. Trong đó:

Tiền vay theo chương trình hộ nghèo về nhà ở gồm số tiền gốc vay đến hạn chưa trả là 4.800.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 20-4-2020 là 1.202.170 đồng.

Tiền vay theo chương trình hộ mới thoát nghèo gồm số tiền gốc vay đến hạn chưa trả là 10.200.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 20-4-2020 là 1.454.379 đồng.

2/ Từ ngày 21-4-2020 cho đến khi thi hành án xong, toàn bộ số tiền gốc vay ông Châu Công T1 và bà Nguyễn Thị A phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất mà ông T1 và bà Anh đã ký kết với Ngân hàng C tương ứng với thời gian chậm thi hành.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Châu Công T1 và bà Nguyễn Thị A phải liên đới chịu 882.800 (Tám trăm tám mươi hai ngàn tám trăm) đồng.

Ngân hàng C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Án xử sơ thẩm công khai, báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hộ lệ.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Tiến